TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-KDTM	*Hồng lĩnh, ngày 03 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02 /2019/TLST- KDTM, ngày 14 tháng 06 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được nghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V. Địa chỉ: Số 89 Láng H, phường L, quận Đ, thành phố H. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 113, Đường Trường C, thành phố V, tỉnh N. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Theo văn bản ủy quyền số 1179/ 2018, ngày 08 tháng 6 năm 2018.

- Bị đơn: Công Ty cổ phần xây dựng và dịch vụ vận tải H. Địa chỉ: Khối 5 phường B, thị xã H L, tỉnh H T. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1970 - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công Ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Vận tải H thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V số tiền 457.229.114 đồng. *(Bốn trăm năm bảy triệu, hai trăm hai chín ngàn, một trăm mười bốn đồng đồng)* tính đến ngày 25/ 6/2019. (Nợ gốc quá hạn 251.024.890 đồng; nợ lãi trong hạn 2.473.255 đồng; nợ lãi quá hạn 203.730.969 đồng). Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 25/6/2019 Công Ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Vận

tải H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thoả thuận trong hợp dồng tín dụng số 060314-384845-01-SME ngày 13/03/2014, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V và Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Vận tải H cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp Công Ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Vận tải H không trả nợ hoặc không trả đủ số tiền nợ gốc và lãi thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thị xã H L, tỉnh H T xử lý tài sản thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Mazda BT50, BKS: 38C-042.29, số khung: MM7UP4DD3EW182710; số máy: P4AT1122427 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010261 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh H T cấp ngày 18/02/2014 thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Vận tải H. Hợp đồng thế chấp số 060314-384845-01SME/TC ngày 11/03/2014 số công chứng: 312.2014/HĐTC lập ngày 11/03/2014 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V và Công Ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Vận tải H .

- *Về án phí:* Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Vận tải H thoả thuận nộp11.144.582đ (mười một triệu một trăm bốn bốn ngàn năm trăm tám hai đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V số tiền 10.172.000đ (mười triệu một trăm bảy hai ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001226, ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H L, tỉnh H T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKS thị xã H;
- VKS tỉnh H;
- Tòa án tỉnh H;
- Chi cục THA thị xã H;
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN

Phạm Đức Quang